TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **142**/2021/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 25 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2021/HNGĐ - ST ngày 14 tháng 01 năm 2021, giữa những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thùy A,** sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Phòng 404, E3, phố V, Phường T, Quận Đ, Thành phố H.

- **Anh Nguyễn Chí S,** sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Số 2 ngõ P, Phường H, Quận H, Thành phố H; Nơi cư trú: Số 7 ngách 20 ngõ 432 phố Đ, Phường C, Quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/02/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2021/HNGĐ - ST ngày 14 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S.**

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Thành phố H ngày 27/4/2010.

Nay chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Lan P (giới tính nữ); sinh ngày 21/02/2011 và cháu Nguyễn Ngọc Kim N (giới tính nữ); sinh ngày 28/9/2015. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: giao cho anh Nguyễn Chí S trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Lan P và cháu Nguyễn Ngọc Kim N. Chị Nguyễn Thùy A tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung là cháu Phương và cháu Ngân: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) /01tháng (Mỗi con 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng); Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi cả hai con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay thế.

Chị Nguyễn Thùy A được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ**: Chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của Chị Nguyễn Thùy A và anh Nguyễn Chí S để chị Thùy A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị Thùy A đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015457 ngày 14/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Bích Hạnh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.